

HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG HAI CẤP - TỪ THỰC TIỄN TẠI CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ VÙNG ĐÔNG NAM BỘ

LƯU NGỌC TỐ TÂM*

Xây dựng chính quyền địa phương theo mô hình hai cấp là chủ trương lớn của Đảng nhằm tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Thực tiễn triển khai tại các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam Bộ cho thấy, việc tổ chức thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp bước đầu đạt được nhiều kết quả tích cực; nhưng cũng còn một số vướng mắc về thể chế, tổ chức bộ máy, phân quyền, phân cấp và cơ chế phối hợp trong quản lý nhà nước. Bài viết phân tích, đánh giá pháp luật và thực tiễn thực hiện tại các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam Bộ, từ đó, đề xuất một số giải pháp tiếp tục hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật trên thực tiễn.

Từ khóa: Chính quyền địa phương hai cấp; hoàn thiện pháp luật; Đông Nam Bộ; phân quyền, phân cấp; quản lý nhà nước.

Building local government under a two-tier model is a major Party policy aimed at continuing to reform the political system's organizational structure toward a streamlined, high-performing, effective, and efficient apparatus that meets the country's development requirements in the new stage. The implementation of the two-tier local government model in provinces and cities in Southeast Vietnam has initially achieved several positive results. However, it has also revealed several challenges related to institutions, organizational structure, devolution, decentralization, and coordination mechanisms in state management. This article analyzes and assesses the legal framework and its implementation in provinces and cities in Southeast Vietnam, and proposes solutions to improve the law further and enhance its practical effectiveness.

Keywords: Two-tier local government; legal improvement; Southeast Vietnam; devolution and decentralization; state management.

NGÀY NHẬN: 15/4/2026 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 28/6/2026 NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 17/8/2026

Email: luungoctotam@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.368.2026.1609>

1. Đặt vấn đề

Trên cơ sở chủ trương của Đảng và Nhà nước về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, việc xây dựng mô hình chính

quyền địa phương hai cấp đặt ra yêu cầu phải tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm bảo

* PGS. TS, Học viện Chính trị khu vực II

đảm mô hình mới vận hành thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, gần dân, sát dân và phục vụ Nhân dân tốt hơn. Các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam Bộ là khu vực phát triển năng động, có tốc độ đô thị hóa cao, quy mô dân số lớn. Vì vậy, nghiên cứu hoàn thiện pháp luật đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền địa phương hai cấp từ thực tiễn ở các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam Bộ là cần thiết.

2. Những hạn chế của pháp luật hiện hành về xây dựng chính quyền địa phương hai cấp

Thứ nhất, sự không đồng bộ giữa thời điểm có hiệu lực của quy định về mô hình chính quyền địa phương hai cấp với tiến độ ban hành văn bản hướng dẫn thi hành. *Lược Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025* (sau đây viết tắt là *Lược năm 2025*) không quy định chi tiết toàn bộ nhiệm vụ, quyền hạn của từng cấp mà giao Chính phủ ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền để tiếp tục phân định nhiệm vụ, quyền hạn trong thời gian chưa kịp sửa đổi các luật, nghị quyết chuyên ngành có liên quan. Cách tiếp cận này tạo sự linh hoạt và hạn chế nguy cơ gián đoạn hoạt động quản lý nhà nước (QLNN); đồng thời, tạo ra khoảng thời gian chuyển tiếp mà trong đó cơ quan địa phương phải vận hành mô hình mới khi một số quy định hướng dẫn chưa đầy đủ, từ đó, gây áp lực đối với cấp xã - nơi được giao tiếp nhận nhiều nhiệm vụ trước đây thuộc cấp huyện.

Thứ hai, sự thiếu đồng bộ giữa quy định về phân loại đơn vị hành chính với việc phân hóa nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền cấp xã. Cụ thể, Điều 21 *Lược năm 2025* quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND xã theo một khuôn khổ chung, chưa phân biệt rõ giữa xã loại I, loại II và loại III. Điều này dẫn đến tình trạng các đơn vị có sự khác biệt rất lớn về dân số, diện tích, mức độ đô thị hóa và khối lượng công việc nhưng vẫn thực hiện phạm vi nhiệm vụ cơ bản tương đồng mà chưa gắn với yêu cầu phân hóa thẩm

quyền và nguồn lực theo đặc điểm từng loại đơn vị.

Thứ ba, nguyên tắc phân định thẩm quyền tương đối đầy đủ nhưng còn thiếu tiêu chí cụ thể để áp dụng thống nhất. Điều 11 *Lược năm 2025* xác lập nguyên tắc phân định thẩm quyền giữa Trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền địa phương theo hướng phân quyền, phân cấp và giao quyền chủ động cho địa phương. Đáng chú ý, điểm g khoản 2 Điều 11 *Lược năm 2025* quy định trường hợp vấn đề liên quan đến phạm vi từ hai đơn vị hành chính cấp xã trở lên thì chính quyền cấp tỉnh giao cho một trong các đơn vị cấp xã có liên quan chủ trì giải quyết nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Tuy nhiên, pháp luật chưa quy định rõ tiêu chí xác định thế nào là một “vấn đề liên quan” đến từ hai đơn vị hành chính cấp xã trở lên, trong khi trên thực tế, mức độ “liên quan” có thể rất khác nhau: có nhiệm vụ tác động trực tiếp đến địa bàn của nhiều xã, nhưng cũng có trường hợp chỉ liên quan về dữ liệu, quy trình hoặc phối hợp hành chính trong khi bản chất nhiệm vụ vẫn có thể được từng xã giải quyết độc lập. Do đó, nếu chỉ dựa vào phạm vi địa lý mà không xem xét tính chất pháp lý, mức độ tác động, yêu cầu chuyên môn và năng lực thực hiện, việc xác định chủ thể có thẩm quyền sẽ không thống nhất khi tùy trường hợp cấp tỉnh giữ lại những nhiệm vụ trong khi có thể giao cho cấp xã hoặc ngược lại, cấp xã không xác định rõ phạm vi trách nhiệm của mình.

Thứ tư, quy định về đánh giá, điều chỉnh việc phân quyền và trách nhiệm giải trình chưa có tiêu chí đủ rõ để bảo đảm áp dụng thống nhất. *Lược năm 2025* xác lập nguyên tắc chính quyền địa phương tự chủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân quyền và tự chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện. Tuy nhiên, pháp luật chưa xác định cụ thể căn cứ để kết luận một nhiệm vụ được phân quyền hoặc phân cấp được thực hiện

“không hiệu quả” khi chưa có tiêu chí thống nhất về thời gian giải quyết, chất lượng đầu ra, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp, số lượng khiếu nại, tỷ lệ hồ sơ phải xử lý lại hoặc các chỉ số quản trị khác. Việc thiếu tiêu chí đánh giá có thể dẫn đến cách hiểu và áp dụng khác nhau giữa các địa phương; đồng thời, làm giảm tính khách quan khi quyết định tiếp tục duy trì, điều chỉnh hoặc thu hồi một nhiệm vụ đã được phân cấp.

Thứ năm, mối quan hệ giữa phân cấp nhiệm vụ, giao quyền hạn và bảo đảm nguồn lực thực hiện chưa được cụ thể hóa đầy đủ, dẫn đến nguy cơ “phân cấp nửa vời”. Khoản 2 Điều 13 *Luật* năm 2025 quy định cơ quan, cá nhân phân cấp có trách nhiệm bảo đảm các “điều kiện cần thiết” để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, qua đó, bước đầu xác lập nguyên tắc quan trọng về việc chuyển giao thẩm quyền phải gắn với khả năng thực hiện. Cụ thể, Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ đã cụ thể hóa một phần điều kiện về nhân lực thông qua quy định về xây dựng, phê duyệt và quản lý vị trí việc làm.

Tuy nhiên, khái niệm “điều kiện cần thiết” vẫn chưa được cụ thể hóa đầy đủ. Ngoài nhân lực, việc thực hiện nhiệm vụ của cấp xã còn phụ thuộc vào kinh phí, cơ sở vật chất, dữ liệu, hạ tầng số, phần mềm nghiệp vụ, chữ ký số, hồ sơ điện tử, trang thiết bị, hướng dẫn chuyên môn và cơ chế phối hợp với cơ quan chuyên ngành cấp tỉnh.

Thứ sáu, phạm vi nhiệm vụ rộng của cấp xã chưa được gắn tương xứng với cơ chế bảo đảm năng lực thực thi. Tại Điều 21, 22 và 23 *Luật* năm 2025 đặt cấp xã vào vị trí trực tiếp thực hiện nhiều nhiệm vụ QLNN trên các lĩnh vực, như: đất đai, quy hoạch, xây dựng, môi trường, tài chính, đầu tư công, dữ liệu, giải quyết khiếu nại, tố cáo và cung ứng dịch vụ công. Trong khi đó, pháp luật chưa quy định đầy đủ về tổ chức bộ máy và nguồn lực tương ứng với đặc điểm của từng loại địa

bàn. Một phường tại đô thị lớn có thể phải xử lý khối lượng lớn hồ sơ về xây dựng, đất đai, dân cư, giao thông, thương mại và môi trường, trong khi một xã nông thôn có cơ cấu nhiệm vụ và điều kiện quản lý khác biệt đáng kể. Nếu cùng áp dụng một khuôn khổ nhiệm vụ nhưng không có cơ chế điều chỉnh nhân lực, tài chính và hỗ trợ chuyên môn theo quy mô, tính chất địa bàn, cấp xã có nguy cơ trở thành điểm nghẽn mới trong vận hành mô hình hai cấp.

Thứ bảy, pháp luật về dữ liệu và chuyển đổi số chưa được cụ thể hóa đầy đủ để đáp ứng yêu cầu của mô hình chính quyền địa phương hai cấp. *Luật Dữ liệu* số năm 2024 chưa quy định đầy đủ vai trò của cấp xã với tư cách chủ thể trực tiếp thu thập, cập nhật và khai thác nhiều loại dữ liệu tại cơ sở; trong khi *Luật Chuyển đổi số* năm 2025 chủ yếu đặt ra các nguyên tắc chung về chính phủ số mà chưa giải quyết đầy đủ vấn đề chuyển giao và kế thừa dữ liệu trong quá trình tổ chức lại chính quyền địa phương. Do đó, nếu thiếu quy định rõ về chủ thể quản lý, trách nhiệm cập nhật, quyền truy cập, kết nối dữ liệu và trách nhiệm bảo đảm tính chính xác, việc chuyển đổi mô hình có thể làm phát sinh đứt gãy dữ liệu hoặc khó xác định trách nhiệm trong quá trình giải quyết công việc.

3. Thực tiễn thực hiện pháp luật về xây dựng chính quyền địa phương hai cấp ở vùng Đông Nam Bộ

Sau sắp xếp, vùng Đông Nam Bộ hiện gồm 3 địa phương là TP. Hồ Chí Minh, thành phố Đồng Nai và tỉnh Tây Ninh theo định hướng điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia tại Nghị quyết số 306/NQ-CP ngày 05/10/2025 của Chính phủ (Báo Chính phủ, 2025). Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tại các địa phương đã góp phần giảm đầu mối, mở rộng không gian quản lý và tạo điều kiện để thực hiện các nhiệm vụ được phân quyền, phân cấp, nhất là trong các lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, đất đai, xây dựng, an sinh xã hội, môi trường và giải quyết thủ tục hành chính. Cụ thể:

TP. Hồ Chí Minh lựa chọn mô hình Trung tâm Hành chính công hai cấp; đồng thời, dự kiến bố trí 168 trung tâm hành chính công tại 168 xã, phường để phục vụ người dân, doanh nghiệp. Thành phố cũng tổ chức vận hành thử nghiệm tại 102 trung tâm hành chính công cấp xã, với các hệ thống hội nghị trực tuyến, liên thông văn bản và xử lý thủ tục hành chính cơ bản được kết nối (Hữu Duyên, 17/6/2025).

Tại Đồng Nai, việc triển khai mô hình hai cấp được chú trọng thông qua vận hành thử nghiệm tại 5 xã, phường, gồm: Phước Tân, Tân Triều, Đại Phước, Xuân Lộc và Phú Lâm từ ngày 13/6 - 20/6/2025 (trước ngày 01/7/2025), tập trung kiểm tra quy trình chỉ đạo, điều hành và khả năng tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính tại cấp xã (Sỹ Tuyên, 10/6/2025). Cách tiếp cận này cho thấy, Đồng Nai đã chú trọng kiểm nghiệm khả năng vận hành thực tế của bộ máy trước khi triển khai chính thức.

Tại tỉnh Tây Ninh, chính quyền địa phương đã tổ chức kiểm tra hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tại cơ sở tại xã Lương Hòa và xã Thạnh Lợi ngày 02/7/2025 (Ngọc Linh, 11/7/2025). Qua kiểm tra, hệ thống tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, thiết bị công nghệ thông tin, đường truyền và phần mềm chuyên ngành cơ bản được kết nối, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Thực tiễn này có ý nghĩa đối với Tây Ninh do địa bàn sau sắp xếp bao gồm khu vực đô thị, nông thôn, biên giới và cửa khẩu, đòi hỏi mô hình chính quyền cấp xã phải bảo đảm khả năng cung ứng dịch vụ công và quản lý địa bàn một cách liên tục, ổn định.

Như vậy, từ thực tiễn vùng Đông Nam Bộ cũng cho thấy, có một số vấn đề đặt ra trong quá trình thực hiện pháp luật.

(1) Áp lực đối với chính quyền cấp xã tăng rất lớn. Sau sắp xếp, nhiều xã, phường có quy mô dân số, diện tích, số lượng hồ sơ hành chính và yêu cầu quản lý phức tạp hơn nhiều so với trước. Đặc biệt tại TP. Hồ Chí Minh, với

dân số hơn 14 triệu người và 168 đơn vị hành chính cấp xã, yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính, quản lý đô thị, đất đai, xây dựng, an sinh xã hội, môi trường, trật tự xã hội rất lớn.

(2) Việc phân định thẩm quyền giữa cấp tỉnh và cấp xã cần tiếp tục được hoàn thiện. Trong giai đoạn đầu chuyển đổi, các địa phương có thể phát sinh lúng túng trong xác định cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với một số thủ tục hoặc nhiệm vụ vốn trước đây thuộc cấp huyện. Nếu quy định pháp luật chưa đủ rõ, dễ dẫn đến tình trạng đùn đẩy, chông chéo hoặc kéo dài thời gian giải quyết công việc.

(3) Việc bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin và dữ liệu dùng chung là điều kiện then chốt nhưng không đồng đều giữa các địa bàn. Các đô thị lớn có điều kiện thuận lợi hơn về hạ tầng số nhưng các xã vùng xa, vùng nông thôn, khu vực biên giới hoặc địa bàn mới sáp nhập có thể gặp khó khăn về đường truyền, thiết bị, nhân sự công nghệ thông tin và khả năng kết nối phần mềm chuyên ngành. Thực tiễn tại tỉnh Tây Ninh cho thấy, việc kiểm tra đường truyền, thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm chuyên ngành là nội dung quan trọng ngay trong tuần đầu vận hành.

(4) Việc chuyển giao hồ sơ, tài sản, tài chính, trụ sở, con dấu, dữ liệu và công việc từ đơn vị hành chính cũ sang đơn vị hành chính mới cần được thực hiện chặt chẽ. Thực tiễn tại thành phố Đồng Nai cho thấy, nội dung vận hành thử nghiệm bao gồm: việc tiếp nhận, bố trí hồ sơ từ các đơn vị hành chính cũ đến đơn vị hành chính mới; kiểm tra, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị, đường truyền; bố trí vị trí làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức. Đây là vấn đề có tính kỹ thuật nhưng ảnh hưởng trực tiếp đến tính liên tục của QLNN, quyền lợi của người dân và trách nhiệm pháp lý của cơ quan hành chính.

(5) Yêu cầu kiểm tra, giám sát, hướng dẫn nghiệp vụ phải được tăng cường trong giai đoạn đầu vận hành. Mô hình chính quyền

địa phương hai cấp làm tăng quyền hạn và trách nhiệm của cấp xã, do đó, nếu thiếu cơ chế kiểm tra, giám sát, hỗ trợ chuyên môn từ cấp tỉnh và các sở, ngành thì có thể phát sinh sai sót trong áp dụng pháp luật, nhất là ở các lĩnh vực phức tạp, như: đất đai, xây dựng, đầu tư, môi trường, tài chính - ngân sách, chính sách xã hội. Việc Tây Ninh tổ chức đoàn lãnh đạo tỉnh và sở, ngành kiểm tra hoạt động vận hành ở cơ sở là kinh nghiệm cần được tiếp tục phát huy.

4. Một số giải pháp

4.1. Hoàn thiện pháp luật về xây dựng chính quyền địa phương hai cấp

Thứ nhất, phân hóa rõ hơn thẩm quyền của chính quyền cấp xã trên cơ sở phân loại đơn vị hành chính. Theo đó, cần tiếp tục hoàn thiện Luật năm 2025 và các luật chuyên ngành theo hướng xác định một nhóm thẩm quyền cơ bản áp dụng thống nhất; đồng thời, cho phép điều chỉnh một số thẩm quyền theo loại, quy mô và đặc điểm địa bàn. Việc phân hóa cần dựa trên các tiêu chí có thể xác định, như: dân số, diện tích, mức độ đô thị hóa, khối lượng hồ sơ hành chính, số lượng khu công nghiệp và các yếu tố đặc thù về địa bàn. Chính phủ cần quy định khung tiêu chí và điều kiện áp dụng; việc phân bổ thẩm quyền cụ thể được thực hiện trong phạm vi pháp luật cho phép.

Thứ hai, cụ thể hóa tiêu chí phân định thẩm quyền giữa cấp tỉnh và cấp xã theo Điều 11 Luật năm 2025. Việc phân định cần dựa trên phạm vi tác động, tính chất chuyên môn, mức độ ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của người dân, doanh nghiệp và khả năng kiểm soát rủi ro. Đối với trường hợp liên quan từ hai đơn vị cấp xã trở lên theo điểm g khoản 2 Điều 11 Luật năm 2025, cần quy định rõ tiêu chí xác định phạm vi “liên quan”, trường hợp cấp tỉnh trực tiếp chủ trì và trường hợp được giao một đơn vị cấp xã chủ trì.

Thứ ba, quy định cụ thể điều kiện và cơ chế kiểm soát việc phân cấp. Cụ thể hóa quy định tại khoản 2 Điều 13 Luật năm 2025 theo

hướng đối với mỗi nhiệm vụ phân cấp, văn bản phân cấp cần xác định tối thiểu về nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất, dữ liệu, hạ tầng công nghệ thông tin, quy trình nghiệp vụ, cơ quan hướng dẫn chuyên môn và cơ chế kiểm tra. Trường hợp cấp xã chưa đáp ứng đủ điều kiện, có thể thực hiện phân cấp theo lộ trình hoặc kèm cơ chế hỗ trợ. Đồng thời, cần thiết lập cơ chế đánh giá định kỳ dựa trên các tiêu chí như tỷ lệ hồ sơ đúng hạn, thời gian giải quyết, sai sót, khiếu nại và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp để làm căn cứ duy trì, mở rộng hoặc điều chỉnh phạm vi phân cấp.

Thứ tư, bảo đảm năng lực thực thi tương ứng với thẩm quyền được giao cho cấp xã. Đối với địa bàn có dân số lớn, số lượng hồ sơ cao hoặc nhiệm vụ chuyên môn phức tạp, việc bố trí nhân lực cần được điều chỉnh tương ứng thay vì áp dụng cứng một định mức bình quân. Đối với nhiệm vụ đòi hỏi chuyên môn sâu nhưng không thường xuyên, không nhất thiết tổ chức thêm đầu mối thường trực tại cấp xã mà có thể áp dụng cơ chế hỗ trợ chuyên môn từ cơ quan cấp tỉnh hoặc sử dụng chung nguồn nhân lực chuyên môn.

Thứ năm, hoàn thiện khung pháp lý về quản trị dữ liệu và chuyển đổi số phù hợp với mô hình chính quyền hai cấp. Cần xác định rõ trách nhiệm của cấp tỉnh và cấp xã trong tạo lập, cập nhật, khai thác, chia sẻ và bảo đảm chất lượng dữ liệu. Đồng thời, hệ thống giải quyết thủ tục hành chính cần bảo đảm khả năng lưu vết quá trình xử lý, xác định chủ thể chịu trách nhiệm tại từng khâu và cảnh báo hồ sơ quá hạn.

4.2. Nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật ở các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam Bộ

Một là, xây dựng cơ chế pháp lý đặc thù cho các đơn vị hành chính cấp xã có quy mô lớn, áp lực quản lý cao ở vùng Đông Nam Bộ theo hướng cho phép các địa phương được áp dụng một số cơ chế đặc thù về tổ chức và vận hành chính quyền cấp xã ở những địa bàn có quy mô dân số lớn, số lượng hồ sơ

nhiều, địa bàn phức tạp. Cụ thể, có thể nghiên cứu cơ chế tăng cường số lượng công chức chuyên môn theo vị trí việc làm; bố trí thêm bộ phận chuyên trách về đất đai, xây dựng, môi trường, đô thị, dữ liệu và dịch vụ công tại các xã, phường trọng điểm; cho phép thuê dịch vụ công nghệ thông tin, hỗ trợ kỹ thuật, chuyên gia dữ liệu trong giai đoạn đầu vận hành; đồng thời, có cơ chế điều động, biệt phái cán bộ chuyên môn từ sở, ngành về hỗ trợ cấp xã khi cần thiết.

Hai là, chuẩn hóa mô hình trung tâm hành chính công cấp xã trong toàn vùng Đông Nam Bộ, bao gồm tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, nhân sự, thiết bị, đường truyền, phần mềm, quy trình tiếp nhận hồ sơ, xử lý hồ sơ, trả kết quả, tiếp nhận phản ánh kiến nghị và đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Bên cạnh đó, cần bảo đảm sự liên thông dữ liệu và quy trình giữa trung tâm hành chính công cấp xã với trung tâm hành chính công cấp tỉnh và các sở, ngành.

Ba là, quy định rõ hơn cơ chế phối hợp giữa các địa phương trong vùng Đông Nam Bộ đối với những lĩnh vực có sự liên kết với nhau, có thể tập trung vào các lĩnh vực như quy hoạch, phát triển hạ tầng giao thông, quản lý khu công nghiệp, bảo vệ môi trường lưu vực sông, xử lý chất thải, quản lý lao động di cư, nhà ở công nhân, an sinh xã hội, phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai, dịch bệnh và bảo đảm an ninh trật tự.

Bốn là, tăng cường chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung và bảo đảm hạ tầng số đồng đều giữa các địa bàn trong vùng. Đối với vùng Đông Nam Bộ, yêu cầu này càng cấp thiết vì số lượng hồ sơ lớn, dân số đông, doanh nghiệp nhiều và nhu cầu giao dịch hành chính cao. Khi hồ sơ đã được số hóa và quản lý tập trung, cấp xã và cấp tỉnh có thể phối hợp xử lý nhanh hơn; đồng thời, người dân, doanh nghiệp cũng dễ theo dõi tiến độ hơn □

Tài liệu tham khảo:

Ban Tổ chức Trung ương (2025). *Báo cáo số 613-*

BC/BTCTW ngày 29/12/2025 về tiến độ, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương hai cấp, tháng 12/2025.

Báo Chính phủ (2025). *Danh sách 168 xã, phường, đặc khu của TP. Hồ Chí Minh.* <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/sap-xep-dvhc-danh-sach-168-xa-phuong-dac-khu-cua-thanh-pho-ho-chi-minh-1192506230850318.65.htm>, truy cập ngày 15/5/2026.

Chính phủ (2025). *Nghị quyết số 306/NQ-CP ngày 05/10/2025 về điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.*

Chính phủ (2025). *Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 quy định về vị trí việc làm công chức.*

Đặng Hoàng Oanh (2026). Hoàn thiện pháp luật đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền địa phương hai cấp. *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật*, số kỳ 1 (444) tháng 1/2026

Hữu Duyên (17/6/2025). *TP. Hồ Chí Minh (mới) sẵn sàng vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp từ ngày 1/7.* <https://baotintuc.vn/thoi-su/tp-ho-chi-minh-moi-san-sang-van-hanh-mo-hinh-chinh-quyen-dia-phuong-hai-cap-tu-ngay-1-7-20250617105641552.htm>

Ngọc Linh (11/7/2025). Tây Ninh với việc triển khai và vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp. *Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động.* <https://tcnnld.vn/news/detail/68849/Tay-Ninh-voi-viec-trien-khai-va-van-hanh-mo-hinh-to-chuc-chinh-quyen-dia-phuong-02-cap.html>

Quốc hội (2013, 2025). *Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).*

Quốc hội (2025). *Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.*

Quốc hội (2025). *Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*

Sỹ Tuyên (10/6/2025). *Đồng Nai: Vận hành thử nghiệm chính quyền 2 cấp từ ngày 13/6.* <https://baotintuc.vn/thoi-su/dong-nai-van-hanh-thu-nghiem-chinh-quyen-2-cap-tu-ngay-136-20250613080249502.htm>